

Số: 09/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận Châu, ngày 01 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn T; nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lò Thị P; nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 23 tháng 11 năm 2021,**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 23 tháng 11 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn T và chị Lò Thị P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Lò Văn T và chị Lò Thị P nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lò Văn T và chị Lò Thị P nhất trí thỏa thuận:

Anh T, chị P có 02 con chung là cháu Lò Văn H, sinh ngày 04/01/2012; Lò Văn B, sinh ngày 28/8/2014.

Giao các cháu Lò Văn H, sinh ngày 04/01/2012 và cháu Lò Văn B, sinh ngày 28/8/2014 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị P không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không yêu cầu.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh T, chị P đã tự nguyện thỏa thuận:

Anh T trả cho chị P số tiền chênh lệch giá trị tài sản chung của vợ chồng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Anh T đã trả đủ cho chị P theo biên bản thỏa thuận **ngày 23 tháng 11 năm 2021**. Chị P không yêu cầu gì thêm.

Về nợ chung: Anh T, chị P cam đoan vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lò Văn T và chị Lò Thị P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2 bản);
- Cơ quan THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã N, h. Thuận Châu;
- Đương sự (02 bản);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa án (2).

THẨM PHÁN

Lường Tiến Hải